

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 480 /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 13/12/2021

V/v: “ly hôn”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Y

Ông Huỳnh Văn Phó

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 314/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 06 năm 2021 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Trần Thị Vinh H**, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TP1, xã TLĐ, huyện CT, Tiền Giang.

- Bị đơn: **Phan Văn B**, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TH, xã TH, huyện CT, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn chị H trình bày: chị và anh B chung sống với nhau vào năm 2019 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Trong quá trình chung sống thì thời gian đầu sống hạnh phúc, đến tháng 5 năm 2020 phát sinh mâu thuẫn, do anh B hay ghen tuông và đánh chị. Đến tháng 10 năm 2020 chị có đơn xin ly hôn với anh B nhưng do anh B muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chị đã rút đơn và Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân

sự số 138/2021 ngày 26/02/2021. Tuy nhiên, từ khi chị rút đơn khởi kiện đến nay anh B vẫn không thay đổi, vợ chồng thường xuyên gây gổ. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh B.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có

* Bị đơn anh B đã được tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh B vẫn không có ý kiến và không có mặt để dự phiên tòa.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang phát biểu: - Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự, vắng mặt khi Tòa án triệu tập.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, cho chị H được ly hôn anh B; Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh B đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có mặt để tham dự phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt anh B.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị H và anh B chung sống với nhau vào năm 2019 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang cho nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị H trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do anh B ghen tuông và đánh chị, tại phiên tòa hôm nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng hàn gắn nên chị vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh B nhiều lần để hòa giải nhưng anh B không đến Tòa, qua đó cũng thể hiện ý chí của anh B là không muốn hàn gắn.

Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh B đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn. Nay chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: chị H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị H phải chịu theo quy định pháp luật.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Vinh H được ly hôn với anh Phan Văn B.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: chị Trần Thị Vinh H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004409 ngày 30/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang nên xem như chị H đã nộp xong án phí.

Chị H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh B có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên, tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Tân Lý Đông;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS-AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Võ Ngọc Hiếu